

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỚI BÌNH
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 37/2024/DS-ST
Ngày 15- 4 - 2024
V/v tranh chấp hợp đồng mua
bán

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI BÌNH

- **Thành phần Hội Đ xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Kiều Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Phi Hùng

Bà Hồ Lệ Hoa

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Đỗ Hồng Như – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thới Bình.

Ngày 15 tháng 4 năm 2024, tại Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 368/2023/TLST- DS ngày 23 tháng 11 năm 2023 về tranh chấp hợp đồng mua bán, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2024/QĐXXST- DS ngày 22 tháng 02 năm 2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Trần Mộng K; Sinh năm 1982;

Địa chỉ cư trú: Số A, đường NTT, khóm A, phường A, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Người nhận ủy quyền của nguyên đơn: Bà Du Thị B; Sinh năm 1980; Địa chỉ cư trú: Số B đường ĐTH, khóm B, phường B, thành phố Cà Mau. Theo văn bản ủy quyền ngày 15/11/2023. (có yêu cầu xin vắng mặt)

- *Bị đơn:*

1. Ông Võ Văn Đ; Sinh năm 1982; (vắng mặt)

2. Bà Phạm Mộng N; Sinh năm 1983 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ cư trú: Khóm C, thị trấn Thới Bình, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 15/11/2023 cũng như quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn và người nhận ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Do quan hệ quen biết nên từ năm 2020 đến ngày 01/11/2022 bà K có bán trái cây cho bà Phạm Mộng N và ông Võ Văn Đ nhiều lần với số tiền còn nợ là 223.770.000 Đ. Từ khi mua và nợ số tiền 223.770.000 Đ đến nay bà N và ông Đ không thanh toán nợ cho bà K.

Nay bà K yêu cầu ông Đ và bà N trả số tiền mua trái cây còn nợ là 223.770.000 Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và đã được xem xét thẩm tra tại phiên toà Hội Đ xét xử nhận định:

[1] Bà Trần Mộng K khởi kiện yêu cầu bà Phạm Mộng N và ông Võ Văn Đ có nghĩa vụ thanh toán tiền mua trái cây còn nợ nên đây là vụ án dân sự về việc tranh chấp hợp đồng mua bán; bà N và ông Đ có địa chỉ cư trú tại khóm C, thị trấn Thới Bình, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau. Vì vậy, yêu cầu khởi kiện của bà K thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Quá trình thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án có tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bà N, ông Đ nhưng ông bà vắng mặt tại lần xét xử không có lý do. Vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bà N và ông Đ theo quy định tại khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bà B là người nhận ủy quyền của bà K có yêu cầu xin vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bà K, bà B theo khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Xét thấy, việc mua bán trái cây giữa bà K và ông Đ, bà N là thực tế có xảy ra. Bởi vì, việc mua bán giữa hai bên được ghi nhận bằng hợp đồng ngày 01/11/2022 và có chữ ký của bà N thừa nhận số tiền còn nợ là 223.770.000 Đ. Đ thời tại hợp Đ ghi nhận thời hạn thanh toán tiền là 02 tháng. Do đó, khi bà N vi phạm nghĩa vụ trả nợ đã ký kết về việc không thanh toán nợ theo cam kết của hợp đồng thì bà K khởi kiện yêu cầu ông Đ và bà N có nghĩa vụ thanh toán tổng số tiền mua trái cây còn nợ 223.770.000 Đ là phù hợp.

[4] Về lãi suất chậm thực hiện nghĩa vụ thi hành án: Thực hiện theo khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

[5] Án phí dân sự sơ thẩm: Bà N và ông Đ phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1, 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 430, 431, 432, 433, 434, 436, 440 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Mộng K về việc tranh chấp hợp đồng mua bán với bà Phạm Mộng N và ông Võ Văn Đ.

Buộc bà Phạm Mộng N và ông Võ Văn Đ có nghĩa vụ thanh toán cho bà Trần Mộng K số tiền mua bán trái cây còn nợ 223.770.000 đ (Hai trăm hai mươi ba triệu bảy trăm bảy mươi nghìn Đ) theo hợp đồng đề ngày 01/11/2022.

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của bà Trần Mộng K (đối với các khoản tiền phải trả cho người thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bà Phạm Mộng N và ông Võ Văn Đ còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bà Phạm Mộng N và ông Võ Văn Đ phải chịu số tiền 11.188.000 đ (Mười một triệu một trăm tám mươi tám nghìn năm trăm đồng).

Bà Trần Mộng K không phải chịu án phí. Ngày 22/11/2023, bà K đã dự nộp tiền tạm ứng án phí 5.594.000 đ (Năm triệu năm trăm chín mươi bốn nghìn đồng) theo biên lai thu số 0015814 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thới Bình được nhận lại.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai bản án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Phi Hùng – Hồ Lệ Hoa

Nguyễn Kiều Trang